

BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO NĂM 2020
KÊNH 4 TRUYỀN HÌNH VĨNH LONG ()
Áp dụng kể từ ngày 26/03/2020
(Đã bao gồm 10% thuế VAT)

ĐVT: VNĐ

MÃ GIỜ QC	DIỄN GIẢI	THỜI GIAN	GIÁ QUẢNG CÁO				
			5"	10"	15"	20"	30"
Giờ A	BUỔI SÁNG (5h00-11h00)						
4A1	Trước Giải trí/Gameshow 5h30	5h25 - 5h30	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A2	Trong Giải trí/Gameshow 5h30	5h35 - 6h30	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A3	Sau Giải trí/Gameshow 5h30	6h45 - 6h50	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A4	Trong Phim/CT thiếu nhi 7h00	7h05 - 7h25	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A5	Trước Phim 8h00	7h55 - 8h00	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A6	Trong Phim 8h00	8h15 - 8h45	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A7	Sau Phim 8h00	8h45 - 8h50	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A8	Trước Phim 10h00	9h55 - 10h00	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A9	Trong Phim 10h00	10h05 - 10h45	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
4A10	Sau Phim 10h00	10h50 - 10h55	200.000	250.000	300.000	375.000	500.000
Giờ B	BUỔI TRƯA & CHIỀU (11h00-19h00)						
4B1	Trong Phim/CT thiếu nhi 11h00	11h05 - 11h25	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B2	Trong Chương trình 12h00	12h05 - 12h15	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B3	Trong Chương trình 12h30	12h35 - 12h45	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B4	Trước Phim 13h00	12h55 - 13h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B5	Trong Phim 13h00	13h05 - 13h35	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B6	Sau Phim 13h00	13h45 - 13h50	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B7	Trước Phim 14h00 (T2-T5)	13h55 - 14h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B8	Trong Phim 14h00 (T2-T5)	14h05 - 14h35	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B9	Sau Phim 14h00 (T2-T5)	14h45 - 14h50	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B10	Trước Phim 15h00 (T2-T5)	14h55 - 15h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B11	Trong Phim 15h00 (T2-T5)	15h05 - 15h35	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B12	Sau Phim 15h00 (T2-T5)	15h45 - 15h50	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B13	Trước Cải lương 14h00 (T6-CN)	13h55 - 14h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B14	Trong Cải lương 14h00 (T6-CN)	14h05 - 16h35	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B15	Sau Cải lương 14h00 (T6-CN)	16h45 - 16h50	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B16	Trước Phim 17h00	16h55 - 17h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B17	Trong Phim 17h00	17h05 - 17h35	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B18	Sau Phim 17h00	17h45 - 17h50	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B19	Trước Giải trí/Gameshow 18h00	17h55 - 18h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B20	Trong Giải trí/Gameshow 18h00	18h05 - 18h45	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000
4B21	Sau Giải trí/Gameshow 18h00	18h55 - 19h00	400.000	500.000	600.000	750.000	1.000.000

MÃ GIỜ QC	DIỄN GIẢI	THỜI GIAN	GIÁ QUẢNG CÁO				
			5"	10"	15"	20"	30"
Giờ C	BUỔI TỐI (19h00-24h00)						
4C1	Trước Cải lương 20h00 (T5 - T7)	20h00 - 20h05	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C2	Trong Cải lương 20h00 (T5 - T7)	20h15 - 22h45	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C3	Sau Cải lương 20h00 (T5 - T7)	22h55 - 23h00	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C4	Trước Phim 21h00 (CN - T4)	20h55 - 21h00	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C5	Trong Phim 21h00 (CN - T4)	21h05 - 21h35	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C6	Sau Phim 21h00 (CN - T4)	21h45 - 21h50	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C7	Trước Phim 22h00 (CN - T4)	21h55 - 22h00	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C8	Trong Phim 22h00 (CN - T4)	22h05 - 22h45	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
4C9	Sau Phim 22h00 (CN - T4)	22h55 - 23h00	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
POP UP							
Đơn giá phát sóng Pop up ở các khung giờ được tính bằng 50%			giá quảng cáo ở mức thời lượng tương ứng.				

*** GHI CHÚ:**

- Thời lượng chuẩn: 5 giây, 10 giây, 15 giây, 20 giây, 30 giây.
- Các mẫu quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn đã cho sẽ được tính theo đơn giá của mức chuẩn tiếp theo.
- Các mẫu quảng cáo có thời lượng trên 30 giây sẽ tính theo tỷ lệ đơn giá chuẩn 30 giây.

Ví dụ: Đơn giá a giây = (Đơn giá 30 giây/30) x a

- Chọn vị trí ưu tiên 1,2,3 đầu và D,E,F cuối cut quảng cáo: cộng thêm 10% đơn giá chuẩn 30 giây. Trong trường hợp đạt vị trí ưu tiên nhưng cut quảng cáo không đủ 05 sản phẩm, Đài vẫn sẽ tính tiền vị trí ưu tiên này.
- Thời gian phát sóng có thể chênh lệch ± 15 phút so với thực tế.



Q. GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Tuấn